

Sân nhà ông Ngàn bê bộn bao nhiêu là nan nứa. Phía góc sân là mấy chồng sọt đan xếp chồng lên nhau. Ông Ngàn chân co, chân duỗi đang ngồi vót nan. Các ngón tay quăn giẻ cho nứa khỏi cửa đứt tay. Bên cạnh là chiếc điều bát, bộ ấm chén.

- Thật không để lãng phí tí thời gian nào!

Ông Ngàn nghe tiếng người nói, ngẩng lên:

- Ôi, chào ông chủ tịch - Rồi định đứng lên thì ông Bình kéo ông cùng ngồi xuống, tự rót nước vào hai cái chén:

- Tôi báo với ông một tin mừng đây. Tôi vừa ở chỗ Ban quản lý về. Họ đồng ý cho ông mượn đất từ lô 16 đến lô 43. Khi nào có dự án thuê đất, họ sẽ báo trước cho mình một vụ. Ngày mai tôi sẽ cho thảo hợp đồng, xã sẽ đứng ra bảo lãnh cho ông mượn đất. Vậy bắt đầu từ ngày mai ông cứ việc tiến hành công việc của mình.

Ông Ngàn thật bất ngờ trước sự chóng vánh. Ông muốn giữ ông Bình lại uống rượu nhưng ông này từ chối rồi vỗ vai ông Ngàn:

- Được rồi! Tôi với bác sẽ còn nhiều dịp ngồi uống rượu với nhau. Thường vụ uỷ ban rất khen ngợi và ủng hộ việc làm của bác. Chỉ mong ông trời đừng phụ lòng nông dân chúng mình.

Tiếng xe máy của ông chủ tịch đã dứt hẳn mà ông Ngàn vẫn đứng đó. Ông lần nhớ từng việc một, nhất là cái việc nhận tiền đền bù. Đài phát thanh thông báo mời các hộ lên nhận tiền đảng hoàng. Không như trước đây chỉ nghe kháo nhau rồi kéo tất lên uỷ ban, đi lĩnh tiền của mình cứ như là đi xin của nhà nước không bằng. Người đứng tấp nập vòng trong, vòng ngoài. Máy người có họ hàng bà con với cánh thủ quỹ, tài chính, cán bộ xã hoặc thân quen với họ thì được gọi vào nhận trước. Hết số thân quen cũng là lúc “hết tiền”. Tiếng người nhao nhao, người thì thắc mắc, phân trần, người thì kể lể, xin xỏ, cứ om xòm cả lên. Có người khôn ngoan hơn, liền rí vào tai thủ quỹ: “Cô phát tiền cho tôi, tôi xin hậu tạ”, thế mới lấy được tiền của mình về.

Riêng ông Ngàn, hôm đi lĩnh tiền được chủ tịch Bình mời vào phòng. Thủ quỹ mang tiền sang, ông chỉ việc ký tên vào. Chủ tịch pha nước mời ông Ngàn rồi nhìn ông với vẻ dăm chiêu. Đang không biết bắt đầu với ông Ngàn thế nào thì ông Ngàn đã nói:

- Tôi thật sự cảm ơn ông chủ tịch!

- Ông không phải cảm ơn ai cả. Đây là trách nhiệm của chúng tôi phải làm cho bà con. Chúng tôi ăn lương của dân thì phải làm cho dân chứ!

- Nhưng mà...

- Tôi cũng biết bà con vẫn còn e dè. Nếu ai cũng được như bác thì tôi tin không mấy chốc cái xã này sẽ thực sự đổi mới, chứ không nghèo đói mãi thế này. Dân có cái ăn, có cái để dành thì chính quyền mới có chỗ dựa vững chắc, chứ đảng này khoảng cách giữa các cấp chính quyền với người dân vẫn còn quá xa...

Ông Bình ngừng lời. Ông định nói về quá khứ, muốn đào xới nó lên để tâm sự với ông Ngàn, để nói điều gì đó giống như sự an ủi, cảm thông. Nhưng nghĩ ông Ngàn hiểu, nên ông ngừng lại. Hai người bắt chặt tay, sự nồng ấm truyền sang nhau qua đôi bàn tay gân guốc. Ông Bình tiễn ông Ngàn ra về còn dặn:

- Nếu có kế hoạch gì cần sự hỗ trợ của uỷ ban, xin bác cứ trình bày, chúng tôi sẽ cố gắng giúp đỡ.

*

* *

Từ nhà ông Ngàn ra về, ông Bình chạy xe chậm chậm. Thời gian này bà con đang mùa thu hoạch. Khắp trong xóm, ngoài làng chỗ nào cũng ngập rơm rạ. Con đường làng bằng bê tông cũng

dành chỗ cho máy phụt, phụt xong thì thóc được bê về nhà còn rơm thì phơi ngay ngoài đường.

Vừa đi vừa tránh máy phụt, vừa tránh công nông, xe thô chở lúa từ ngoài đồng về. Không khí ngày mùa thật là ồn ã, khẩn trương! Ông Bình vừa đi vừa nghĩ tới những vụ tiếp theo. Vẫn là những chuyện thu hoạch và sau thu hoạch. Bà con sân phơi không có, hạt thóc nếu không được nắng thì coi như vút đi. Trời nắng cho thì tốt, nếu cứ dầm dỉ mưa vài ba hôm thì hỏng hết. Ông Bình vừa mải nghĩ, vừa cho xe lách qua đồng rơm đã khô trước ngõ nhà mình. Ông cho xe máy phóng thẳng vào sân, làm bắn cả thóc đang phơi ra tận đám rơm ngoài ngõ.

- Suốt ngày đi! Không ngó ngang gì đến việc nhà!

Bà Hảo, vợ ông Bình đang giở rơm ngoài ngõ, cần nhần. Bà vẩy mạnh tay một cái làm cho rơm bay tơi tả trên đầu.

Ông Bình không nói năng gì, vào lấy chiếc nia dựng ở đầu hè đập lên chiếc xe máy, đoạn lấy chiếc nón đội lên đầu rồi ra “đi lúa”. Hai bàn chân ngập vào trong lúa sát với mặt sân. Tiếng “đi lúa” nghe sần sật, dầm thóc dẫm vào chân buồn buốt, nhồn

nhật khiến ông Bình càng cày sâu đôi chân mê miết trên mặt sân nóng rẫy. Nắng tháng năm như đổ lửa, mồ hôi ông ướt đẫm lưng. Từng dòng mồ hôi từ trán lăn xuống chảy trên gò má, chui cả vào miệng, mặn chát. Ông Bình “đi lúa” xong, bỏ nón xuống hè, bước vào trong nhà, cởi áo vứt trên lưng ghế. Tiếng quạt máy chạy vù vù đưa khí nóng từ chỗ nọ đến chỗ kia khiến ba gian nhà ngói càng thêm ngột ngạt, khó thở.

Ông Bình ngồi thừ xuống ghế, nhìn ra ngoài sân nắng nóng oi ả. Ông chạnh nhớ những ngày còn tại ngũ. Chiến trường ác liệt, chiến tranh kéo dài. Từng hạt gạo từ hậu phương ngày đêm vẫn chảy ra tiền tuyến để nuôi quân đánh giặc. Lúa bây giờ cho năng suất cao hơn nhiều so với giống lúa đông xuân, bao thai... ngày trước, thế mà sự nhọc nhằn có giảm bao nhiêu? Những con người ấy và những thế hệ tiếp sau nữa, họ vẫn còn phải nai lưng chống chọi với thiên nhiên khốc liệt.

Trời bỗng tối sầm. Từng đám mây đen không biết ẩn nấp chỗ nào giờ đây ùn ùn kéo lại đen kịt bầu trời. Từng đợt gió mát lạnh bắt đầu lùa đến.

Có tiếng bà Hảo từ ngoài ngõ lẫn với tiếng gọi nhau chạy lúa của hàng xóm. Tiếng chân chạy rình rịch làm cho ông Bình ngồi trong nhà cũng

nghe rõ. Ông với tay tắt chiếc quạt máy rồi lao vội ra ngoài, vớ lấy chiếc bàn chạng vội vã cào thóc vun thành từng đống. Bà Hảo lấy thúng xúc rồi bê đổ bữa vào gian giữa. Chạy xong sân lúa cũng là lúc những hạt mưa rào lộp độp rơi xuống nền sân gạch. Gió ràn rạt thổi, quất những roi nước suôn suột vào cánh cửa gỗ. Từng dây sấm nổ ùng oàng, lục đục trên bầu trời. Những dòng nước xối xả sủi đầy bong bóng, chảy tràn ra cả miệng cống ở góc sân rồi phóng thẳng ra ngõ, dồn bồi rác xuống cuối con đường bập bênh rơm rạ.

Bà Hảo thấy đã bớt gió liền mở tung cánh cửa gian giữa, nhìn ra trắng trời mịt mù những nước. Đèn điện tắt phụt, trong nhà chỉ còn trông thấy nhờ nhờ mọi thứ. Bà Hảo thở dài:

- Ông trời thật tệ, trở mặt như trở bàn tay! Đang nắng chang chang bỗng giở mưa ra - Bà lại nhìn trời rồi buồn bã nói - Thời tiết thế này dễ mưa hết đêm nay. Lúa ngoài đồng kiểu này thì thối hết. Lúa ở nhà không kịp phơi cũng mọc mầm, mọc mạ ra. Mưa lúc nào không mưa, hễ cứ được hạt lúa chín là giở trò, ác đến thế là cùng!

- Mưa nắng là việc của trời, ai mà biết được! Cũng may là tôi về kịp, chứ không thì trôi hết cả xuống ao.

Ông Bình vừa nói, vừa đẩy dịch chiếc ghế ngồi ra khỏi đồng lúa vừa mới chạy mưa. Bà Hảo cũng ngồi xuống chiếc ghế đối diện với ông, hỏi:

- Thế ông đi đâu từ sáng đến giờ?

- À, tôi đi ra Ban quản lý khu công nghiệp bàn với họ cho ông Ngàn mượn đất trồng dưa xuất khẩu. Ông này bạo thật, trồng dưa trên cả đá mặt!

- “Việc nhà thì nhác...”, dễ ông ấy nuôi cơm cho ông đấy! Mất cả công cả việc, làm không khéo ông ấy lại kiện cho như nhà ông Phong ấy.

- Cái bà này! Việc kia khác, việc này khác! Tôi làm giúp cho bà con chứ có xơ múi hào nào? Vả lại, không có chính quyền đứng ra thì đời nào Ban quản lý chịu cho mượn đất? Đất đai thì bỏ không. Có thằng “xúy” đất để đấy, định cho thằng khác thuê kiếm lời. Đợt này không triển khai dự án, tôi cho thu hồi hết!

- Thôi, thôi! Người ta không làm thì mặc kệ người ta. Không khéo đất ấy là của các quan huyện, quan tỉnh cũng nên. Ông mà động vào đấy, có mà nó đập chết bét ra.

- Chết thì chết! Tôi không chịu được, nhất là không làm chủ tịch tôi cũng cam lòng. Đất cấy của làng Hoàng Long mất hơn một nửa, diện tích đất

nông nghiệp toàn xã còn 243 ha. Không biết rồi đây, cứ cái đà này, cứ đất cấy ò ra mà lấy, cả cái xã này đến đi đong gạo chợ hết!

Trời ngừng mưa nặng hạt, chỉ còn lay phay nhưng da trời vẫn ướt sùng sùng. Cô con gái bà Hảo đang làm bí thư Đoàn xã. Cũng như bố, cô đi “vác tù và hàng tổng”, giờ tạnh mưa mới đạp xe về nhà.

Vừa mới thò mặt vào trong hiên, bà Hảo đã gắt:

- Gớm nhỉ! Cả cái nhà này chỉ có mình tôi là dân thường, cứ phải è cổ ra mà gánh vác một mình. Bố con nhà cô, có ngày tôi cho ở riêng ra, xem mấy đồng bạc lương của nhà nước có đủ tiền mua xăng mà đi không? – Miệng thì mắng, chân thì bước đến tủ, mở lấy bộ quần áo khô mang ra rồi giục – Tiên sư nhà cô, còn đứng đấy à? Có đi mà tẩm ngay kéo cảm lạnh bây giờ!

*

* *

Cả đêm nằm thao thức không ngủ được, ông Bình hết trở mình lại ra bàn ngồi hút thuốc, xong lại pha trà uống. Ông nhìn bà Hảo nằm ngủ mà quần vẫn xắn. Người nông dân vào dịp

ngày mùa đến ăn cơm cũng không kịp rửa cái răng. Bận bịu và mỗi mẹt thì tất cả cái ăn, cái mặc và mọi sinh hoạt đều giản đơn, cốt làm sao sớm đưa hạt lúa về nhà. Bất giác ông thấy thương bà vô hạn, thương người đồng chí, đồng đội năm xưa. Hai người vốn cùng một đơn vị, bà kém ông ba tuổi. Thế mà giờ trông bà như chị của ông vậy. Chuyện yêu đương rồi dẫn đến lấy nhau, tất cả thật giản đơn. Tính ông thẳng thắn, cởi mở và hơi bảo thủ. Chuyện chiến đấu trong chiến tranh luôn là đề tài cho ông ca tụng không biết chán, đến nỗi cô con gái, mãi đến mười năm sau khi vợ chồng ông lấy nhau mới ra đời, cứ mỗi khi nghe chuyện “ngày xưa tao với mẹ mày...” phát chán mà kêu lên:

- Bố, bố cứ nói mãi cái chuyện quá khứ!

- Tiên sư nhà chị, định quên hết quá khứ phải không? Nói cho chị biết, cái quá khứ ấy vẫn còn sờ sờ ra đây này. Còn sống ngày nào thì còn tự hào ngày ấy, mãi mãi, nghe chưa?

Cô con gái không nghe, cũng không cãi. Dù đang bằm bèo cho lợn hay đang học bài nó cũng lảng đi chỗ khác làm ông càng khó chịu. Bà Hảo thoạt mới đầu cũng vào hòa với ông, cũng ham kể chuyện thời quân ngũ, giờ lại bênh con chằm chặp:

- Thì ông cứ kể mãi những chuyện ấy, làm gì mà nó không chán! Lúc nào cần hãy nói, thiếu gì chuyện mà cứ lôi mãi cái chuyện đánh nhau ra, chẳng trách!

*

* *

Ngày giải ngũ trở về địa phương, cưới vợ nhưng hiếm muộn nên Trần Bình cũng rảnh rang công tác đoàn thể. Anh phụ trách văn hoá, mãi đến khi đẻ con Hoàn thì được bầu làm phó chủ tịch hội đồng hết khoá nọ đến khoá kia. Lúc ông Phong làm quy hoạch chuyển đổi đất nông nghiệp sang công nghiệp, chỉ có mình ông Bình là phản đối kịch liệt, khiến ông Phong không được hài lòng. Thông thường, ông Phong chỉ cần ra chiêu “biểu quyết” là ông Bình “đo ván” ngay. Đảng này, ông Phong quyết “đánh” ông Bình tởm cho bõ ghét. Chỉ một buổi họp hội đồng và một trận “vu hồi” bằng kiểm điểm tư cách Đảng viên đã khiến ông Bình phải chụp lên đầu bao nhiêu mũ: nào là bảo thủ, nào là vô tổ chức không coi ai ra gì, không nhạy bén, trì trệ, cũ rích...

Một mình Trần Bình biết không thể nào làm dừng chân "cỗ máy công nghiệp hoá" của Hoàng

Long, đành than thở một mình. Khi về đến nhà bà Hảo đoán ngay có chuyện:

- Ông không việc gì phải chùn bước! Đấu tranh cho cái đúng thì cứ đấu tranh! Làm gì thì làm cũng phải thuận lòng dân chứ! Cậy thế nhà nước mà làm càn được à? Chẳng nhẽ cả cái xã này “mũ ni che tai” hết cả rồi sao? Nhưng mà chúng nó nói mồm thế thôi, bảo kiểm điểm Đảng nhưng bên kiểm tra Đảng thấy có vấn đề gì đâu?

- Nhưng sao lại phải dè dặt thế?

- Thì dè dặt thế mới làm tổ chức được chứ! Ai cũng như ông thì có mà...

Nhìn hai “đồng chí già” tham luận với nhau, cô con gái cũng vào cuộc:

- Để hôm nào con đưa vấn đề ra bàn công khai với Ban chấp hành Đoàn. Có thể tổ chức cho các chi đoàn mở hội thảo về vấn đề “Nông dân với nông thôn”, cho thanh niên họ tự nói ra những suy nghĩ của mình.

- Thôi cô ơi! - Bà Hảo gạt phăng – Cô làm như thế khác nào cô đứng phát thanh lên cho cả xã nghe: “Tôi bênh bố tôi đấy!”.

- Con không đồng ý với mẹ. Vẫn biết từ lâu rồi tổ chức Đoàn dường như chỉ còn là hình thức, có ai

nhòm ngó đến các hoạt động của nó cho có hiệu quả đâu! Nhưng đừng có mà chủ quan, nó còn lợi hại ra phết đấy!

- Gớm! Cô chẳng nói thì tôi cũng biết thừa cái “lợi hại” của cô! Đến bí thư như cô hàng ngày cũng chỉ lên xã làm việc nhăng nhít rồi viết báo cáo láo gửi lên trên. Thế nghị quyết Đoàn xã, huyện Đoàn các cô làm đến đâu rồi?

Chuyện lại xoay sang tranh luận giữa hai mẹ con làm cho ông Bình khẽ gất:

- Hai mẹ con bà có thôi đi không?

Cả đêm hai người cựa chiến binh cứ rì rầm nói chuyện với nhau. Mãi đến khi nghe tiếng gà eo óc gáy, ông Bình mới thấy vợ thở đều đều, còn ông cứ thao thức nghĩ về công tác tổ chức cán bộ ở nông thôn. Bảo nó lớn thì nó lớn, bảo nó đơn giản thì nó đơn giản. Nhưng quả thật nó là vấn đề rất sâu rộng. Là cấp quản lý thấp nhất trong bộ máy công quyền, hàng ngày phải đối mặt với dân, sống liền kề với dân, cùng sống chung, thở chung bầu không khí nông thôn. Nếu cứ đứng từ xa mà nhìn vào thì sao tránh khỏi hợt hời? Đứng từ xa mà nhìn thấy làng xóm xanh rì, nhìn dòng khói lam ngỗng ngèo bay lên thì sao mà chẳng thấy nó

đẹp và yên bình! Nhưng cứ chui vào đây sống thử mà xem, xem nông thôn và nông dân sống thế nào? Liệu có tô hồng cuộc sống được mãi không? Hay cũng phải thốt lên: Sự thật nông thôn còn nghèo đói quá! Nghèo mà phải bỏ làng, đói mà phải bỏ ruộng, thật cay đắng vô cùng. Cho nên, có dùng những lời lẽ phi phạm về một nền nông nghiệp tri thức, về một "trận bão văn hoá" để nói với nông dân, liệu có ích gì nếu không làm được? Nhiều lần thất bại quá rồi, liệu lòng tin trong người dân còn được bao nhiêu?

Đêm đông như dài ra, từng cơn gió bắc hun hút thổi làm những hạt mưa phún động trên cành bưởi rụng lộp độp xuống tàu lá chuối sau nhà. Trần Bình nằm co quắp trong tấm chăn bông, lòng buồn thăm thẳm, càng nghĩ lại càng thấy rối trí. Việc ông Phong làm cứ như lũ cuốn. Những người không ủng hộ ông Phong không dám lên tiếng, chỉ có mỗi một mình Trần Bình chịu trận. Đến lúc ông Phong ngồi tù, ông Minh lên thay, chỉ được vài tháng ông Minh lại lên tỉnh công tác. Trong lúc rối ren, cán bộ thì thiếu, dân thì bất bình, bí thư Đảng uỷ Lê Khắc Trung đưa ngay Trần Bình lên làm chủ tịch. Việc đưa Trần Bình ra làm đối trọng là thật sự cần thiết. Một mặt yên được lòng dân, mặt

khác về công tác cán bộ ông Trung chắc hẳn mình không nhầm người. Có người chăm cò tốt, ắt phong trào sẽ tốt. Trước hôm họp hội đồng, bí thư có vào nhà Trần Bình, thấy ông phó chủ tịch hội đồng mình trần trùng trục đang gánh nước tưới rau ngoài vườn. Hai người đứng ngay bờ ao nói chuyện. Nghe ông Trung truyền đạt nội dung cuộc họp cấp uỷ, Trần Bình nói ngay:

- Mình cứ để thường vụ huyện chọn ai thì chọn, cử ai thì cử, chứ cái quyền chủ tịch có hay hóm gì, làm không tốt dân họ chửi cho!

- Ở, ông này nói năng hay chữa! Thì mình vẫn phải tuân thủ nguyên tắc tổ chức. Khoá hội đồng này còn tới một năm rưỡi nữa, hết nhiệm kỳ bầu lại hăng hay. Nhưng trước mắt tình hình đang lung tung thế này thì ông cố gắng đứng ra mà gánh vác. Tôi bàn trước với ông để khi họp hội đồng, mọi việc ăn khớp với nhau, khỏi “ông chẳng bà chuộc”. Còn cấp trên cứ để tôi lo.

Rồi bí thư Trung phóng xe lên thẳng huyện. Bí thư kiêm phó chủ tịch huyện bảo ông to gan.

- Nhưng nước một ngày không thể không có vua! - Ông Trung trình bày.

Bí thư huyện hỏi:

- Cái tay Bình này tôi chẳng thấy hắn có gì nổi bật, trừ việc vừa rồi dám đấu tranh với những sai phạm của ông Phong. Liệu ta đưa Bình lên có vội vàng quá không? Có đảm bảo tính nguyên tắc không?

- Về các khoản khác, xã xin nhờ cả các anh trên này, nhưng về tư cách cán bộ và năng lực công tác của anh Bình, tôi đem cả nhà tôi ra đảm bảo.

Bí thư huyện cười, nghĩ thầm: “Từ trước đến giờ, mọi cán bộ đều hứa: “Tôi xin lấy danh dự người Đảng viên ra xin thề”, đến khi không hoàn thành nhiệm vụ mới hay té ra họ đã đem Đảng ra để... đặt cọc!”.

- Thôi cũng được! Không ai hiểu Hoàng Long bằng chính người địa phương – Chủ tịch kết luận – Chuẩn y!

III

Thời gian thấm thoát trôi: Xuân, hạ, thu, đông cứ thay nhau đến rồi đi. Xã Hoàng Long cũng hết vụ chiêm lại đến vụ mùa... Sự thành công của

nhóm hộ sản xuất của ông Ngàn không những đem lại cơm no áo ấm mà còn như luồng gió mới thổi vào cái xã chiêm trũng nghèo nhất huyện này. Đi đâu cũng thấy mọi người kháo nhau sự phát lên của bố con ông Ngàn. Người thì khâm phục, người thì ngấm ngấm ghen tỵ. Họ xôn xao bàn tán và kể cho nhau nghe về ông Ngàn, câu chuyện xoay quanh đám ruộng dưa xuất khẩu của gia đình ông. Cây nông nghiệp vẫn đơm hoa, kết trái trên cái nền bỏ hoang của khu công nghiệp. Hàng ngày có hàng chục tấn dưa được xuất đi, thực là: “Nghèo thì lâu, làm giàu mấy chốc”!

Gần đây, chủ tịch xã Trần Bình làm việc trên xã xong thường qua lại nhà bí thư Lê Khắc Trung. Xã Hoàng Long có bốn thôn, với trên bốn vạn dân, duy làng Hoàng Long có số hộ dân ít nhất. Làng này bao nhiêu năm nay chỉ có một cán bộ được cơ cấu trong hội đồng, còn các chức vụ lãnh đạo xã thì ba thôn kia chia nhau nắm giữ. Lần đầu tiên sau bao nhiêu năm, làng Hoàng Long mới có một vị làm chủ tịch. Khi nhận bàn giao, các cán bộ ở ba thôn kia cứ lo nơm nớp. Đợt ông Phong lên làm chủ tịch, ông “giảm biên” được mười bốn cán bộ nhưng sau đó lại dần dần đưa vào tới hai mươi người, toàn là anh em, họ hàng thân bằng cố hữu. Việc

Bão đất

Tiểu thuyết LÊ THANH KỲ

đầu tiên sau khi nắm quyền, Trần Bình ký lệnh bãi bỏ các khoản thu vô tội vạ, như cái gọi là “thuế bài nông”. Các nguồn thu phí, đóng góp của dân dứt khoát phải được thực hiện trên nguyên tắc dân chủ, dân bàn và dân làm. Riêng gia đình có chính sách xã hội phải được miễn trừ. Công tác cán bộ cũng dần dần được cải chính.

Bí thư Lê Khắc Trung ra tận ngõ đón Trần Bình. Lê Khắc Trung người cao, tóc lỏm chớm trên mái đầu hoa râm, miệng rộng, môi hơi dày, tác phong điềm đạm, ngay ngắn. Hai người vào trong nhà. Vừa ngồi xuống ghế, ông Trung nói luôn:

- Tối nay ăn cơm ở đây nhé!

- Ừ thì ăn! - Trần Bình không chút lưỡng lự. Không phải lần đầu tiên đến đây, nên ông cũng chẳng e dè. Ngôi nhà mái bằng với một buồng lồi, trong đó có cái hòm đựng lúa bằng tôn cỡ chùng đựng được bảy, tám tạ. Ở nông thôn, nhà ai cũng có cái hòm như thế.

Hai người rả rả trò chuyện một hồi. Bí thư lôi chuyện phong thủy ra tán:

- Cái làng Hoàng Long đầu rấn, đuôi rấn; thầy địa lý bảo đất làng này không sinh được anh hùng, chỉ đẻ ra toàn hảo hán.

- Tôi cũng nghe thầy địa lý bảo đất làng Hoàng Hải khí tụ trăm năm, nhưng có cái doi đất thìa lia ra trông như cái chuôi dẫu hời. Người làng ấy thật lắm ngờ vực?

Hai người cười ha hả.

- Ông có nhớ cái bữa “hiệp thương”, vợ ông bảo: “Hai cái ông này, chuyện chính trị mà lôi nhau ra bờ ao để nói!”? - Ông Trung gọi lại chuyện cũ.

- Nhà tôi tính tình thẳng thắn, thấy chuyện nghiêm túc thế cứ ngỡ là phải đem đến chỗ tôn nghiêm mà bàn.

Bà Doãn vợ ông Trung cùng con gái dọn cơm lên. Nhìn đĩa lạc rang, ông Trung bảo vợ:

- Tôi đã nói bao nhiêu lần rồi, lạc rang thì rang non non thôi, đến khi ủ lại nó giòn là vừa. Có bữa cơm thường mà hai mẹ con bà đánh vật suốt mấy tiếng đồng hồ!

Bà Doãn ngượng nghịu nhìn Trần Bình đúng lúc ông lấy tay nhón mấy viên lạc bóc vỏ rồi bỏ vào miệng nhai ràu rạu:

- Được, ăn được, ngon đấy chị ạ - Vừa nói ông Bình vừa nhìn xuống mâm thấy đĩa rau luộc, đĩa đậu phụ vàng rộm, đĩa cá diếc rán, hai quả ớt đỏ tươi và hai nửa quả chanh cắt sẵn.

Hai mẹ con bà Doãn xin phép lui ra, còn lại hai người uống rượu với nhau. Lúc này, hai khuôn mặt trở nên trầm ngâm. Hiểu rằng việc hệ trọng không thể đùa bỡn, Trần Bình rụt rè hỏi:

- Nhân chuyện làm kinh tế của gia đình ông Ngàn, tôi bàn với anh cho họp toàn thể các đồng chí cán bộ, đảng viên trong toàn xã học tập tấm gương làm giàu, rồi rút kinh nghiệm ta làm trong toàn xã.

- Anh nói rất hợp với ý tôi. Nói đến giàu thì ai cũng thích, lại có ông Ngàn ở làng Hoàng Long đi trước làm gương. “Nói có sách, mách có chứng”, ắt bà con phải nghe theo.

- Thế thì làm ngay đi, anh ạ. Đang có khí thế. Ai cũng nhìn ra giá trị của ruộng đất. Ta lên kế hoạch, nghị quyết hẳn hoi rồi triển khai xuống các chi bộ, trưởng thôn.

- Ủ, nhưng cũng đừng làm nhanh quá. Phải chuẩn bị tư tưởng cho bà con thật kỹ lưỡng rồi mới làm. Khi bắt đầu, ta chọn ra một thôn để làm thí điểm.

- Không! Làm như thế thì chậm quá, sợ lỡ mất thời cơ. Tôi nghĩ không cần như thế! Dù hộ nhà ông Ngàn hay cả thôn đi nữa thì vẫn chỉ đại diện

cho một lối làm ăn nhỏ lẻ, không hiện đại, không thể công nghiệp hoá cấp cao được.

- Nhưng làm lớn như anh, liệu bà con có nghe theo không? Không khéo người ta lại tưởng tái hợp tác!

- Đất đai là sở hữu của toàn dân. Nông dân được cầm sổ đỏ hẳn hoi. Góp ruộng cũng như góp cổ phần, cuối năm được chia cổ tức. Làm gì có chuyện như hợp tác trước đây mà anh phải lo? Công khai, rõ ràng, rành mạch thế còn gì?

- Thế mô hình hoạt động thế nào?

- Tên là Công ty Cổ phần Nông nghiệp Hoàng Long, thực chất là một doanh nghiệp cổ phần nông nghiệp, vốn vẫn do hợp tác xã nắm giữ. Hoạt động bình đẳng với các doanh nghiệp công nghiệp. Làm công ty nông nghiệp để tranh thủ sự trợ giúp của nhà nước đối với nông nghiệp. Ngược lại, nhà nước cứ ủng dung nhân nhả mà thu thuế, không tốn cán bộ, không phải lo về một bộ máy quan liêu, tham nhũng.

- Ờ, ờ...

- Có điều tôi rất băn khoăn, anh Trung ạ. Một hạt lúa cũng biết bao nhiêu là chi phí. Có cách nào giảm bớt được gánh nặng cho bà con hay không?

Bão đât

Tiểu thuyết LÊ THANH KỲ

Có giảm thì mới tăng được giá trị hạt lúa, nông dân mới bớt khổ.

- Đúng đấy, phải tìm cách giảm thuế cho bà con!

- Tôi lấy một ví dụ - Ông Bình nói tiếp - Rõ ràng nhà nước không thu thuế hạt giống, bỏ tiền ra nghiên cứu, hoặc nhập giống cao sản mang về không lấy của nông nghiệp một hào nào, nhưng dịch vụ hợp tác mua về, tính chi phí, cộng thêm lãi suất bán lại cho bà con, lại sinh ra một khâu trung gian, thế có phải lòng vòng luẩn quẩn không nào? Thế là nhà nước công cốc! Nếu ta có một công ty nông nghiệp, đăng ký với công ty giống cây trồng, họ chở hạt giống về cho ta đến tận kho, ta được hưởng nguyên giá gốc, như thế chính sách của nhà nước mới trực tiếp tới tận tay người dân. Đấy là một khoản giảm. Hay như tiền thuê lợi phí, nhà nước bỏ ra bao nhiêu tiền xây dựng trạm bơm, đắp bao nhiêu mương dẫn bằng bê tông, có lấy của dân một hào nào đâu? Thế sao mỗi sào vẫn thu ba cân? Nếu ta có một công ty, chi phí này sẽ không phải tính đến nữa.

- Đúng đấy! Nếu tính diện tích toàn xã, trừ đất làm khu công nghiệp còn 243 ha, mỗi sào ba cân cũng mất đứt trên 20 tấn còn gì!

- Chưa hết đâu, còn một thứ nguyên liệu đầu vào quan trọng, chi phí cực lớn cho cây lúa, đó là phân bón, thuốc trừ sâu, thuốc bảo vệ thực vật... Nếu ta có một công ty nông nghiệp, ta đi lên mỗi nhà máy xin một chân phân phối. Kho sẵn có từ thời hợp tác, bỏ hoang ra đấy, ta nhập về vừa dùng, vừa bán lại cho bà con xã khác. Sau thuế, chắc chắn cũng thu lợi được vài chục phần trăm. Còn nếu cứ làm ăn lẻ tẻ thế này thì nghèo còn cỗi mãi! Tôi đã nghiên cứu rất kỹ giá cả khoản này, tiền thuế chảy vào túi nhà nước có mười phần trăm, nhưng chảy vào túi tư thương có lúc tới ba mươi phần trăm, như vậy khác gì nó lột áo của người nông dân?

- Ái chà chà!...

- Nếu có một công ty nông nghiệp thì cho sắm máy cõ máy cày máy bừa, máy cấy, máy gặt. Chắc chắn chỉ vài vụ là thu hồi được vốn, giảm được bao nhiêu công sức cho người nông dân. Lúc thu hoạch về, gặp nắng phơi ra, gặp mưa đem ngay vào máy sấy, lúc ấy người nông dân cũng chẳng thêm sợ ông trời nữa!

Bí thư cười hà hà, trong người thấy vô cùng sáng khoái, như vừa giải xong một bài toán khó. Lại nghĩ, nếu ruộng đất tích tụ do công ty đứng ra

kinh doanh, nhà nước sẽ dễ bề quy hoạch có tính chiến lược, lại giảm bớt được gánh nặng quản lý.

Trần Bình đã ngừng nói, tay với chai rượu rót đầy tràn hai chén. Ông Trung giờ mới sực nhớ ra:

- Thôi chết! Cơm thành gạo hết mất rồi, ông ơi!

- Em uống rượu vào thì không bao giờ ăn cơm.

- Chết! Thế thì hại dạ dày lắm! Tôi theo các cụ dặn là “ăn, uống”, cho nên tôi cứ ăn xong mới uống.

Hai người lại cười đùa với nhau một lúc. Làng quê về khuya yên ả, tịch mịch. Tiếng phát thanh đọc truyện đêm khuya từ trong buồng vắng vắng vọng ra. Nhìn ngọn đèn điện vàng vàng đầu ngõ như ngái ngủ, Trần Bình nói:

- Nông thôn còn nhiều thiệt thòi, đây như chuyện điện đóm kia kìa! Nhà nước trợ giá điện cho nông dân, bù lỗ biết bao nhiêu là tiền, bán có bốn trăm năm mươi đồng, thế mà đến tay nông dân lại phải mua tới hai ngàn đồng, thật là phi lý!

- Bởi hạ tầng của chúng ta chưa được đầu tư thoả đáng. Dây rợ chằng chịt, bé như sợi chỉ, chắp chắp, nối nối tổn hao đã nhiều, lại bị nhiều nhà thi nhau ăn cắp..., như vậy làm gì mà chằng cao?

- Hiển nhiên là thế! Nhưng đây là chuyện mua, bán cơ mà? Thuế nông nghiệp thì dân chở lúa

đến tận kho nhà nước. Dân đi bán gạo, bê đổ vào tận thùng cho người mua, còn biết thế nào là cơ chế thị trường, còn biết chăm sóc khách hàng. Còn thăng điện lực có khác gì một thằng cai đầu dài?

- Đồng chí nói thế, tôi không nhất trí. Nhà nước còn nghèo, ngành điện còn nhiều khó khăn.

- Không lý do, lý trấu gì hết! Giao nhiệm vụ cho anh, anh phải làm cho tốt. Chính phủ thương nông dân mới bán điện giá rẻ. Thế rồi nông dân có được hưởng đâu? Lại còn bị đắt gấp mấy lần giá điện ngoài thành phố! Tôi không cần biết anh khó khăn gì, thằng đi buôn nào mà chẳng kêu lỗ! Tôi chỉ biết chính phủ bán bốn trăm năm mươi đồng, tôi trả đủ bốn trăm năm mươi đồng, không thiếu một xu. Chuyện mua, bán là hết sức rõ ràng, còn rõ hơn cả ban ngày. Chẳng qua ngành điện lực nó độc quyền mới thế! Cứ mỗi thứ một tí, đổ hết lên đầu nông dân, vốn nghèo lại càng nghèo thêm. Đã thế, bảo thiếu điện, sao không cắt đều mà cứ nhè vào nông thôn mà cắt, làm nông thôn tối tăm, mù mịt? Sau này ta cũng phải có cách đầu tư “nhà nước và nhân dân cùng làm”. Bà con góp công, góp của tự làm lấy, thuê chuyên gia giám sát, chứ để cho một mình ngành điện làm thì có mà đến một công cũng không thu hồi được vốn!

“Ghê gớm quá! Tay Bình này nếu không hãm nó lại, không khéo nó lại gây sự với sở điện, đòi giải tán cái tổ đi buôn điện, bao nhiêu năm nay cứ bám vào gấu quần nông dân mà sống. Chênh lệch tiền điện nhà nước có thu được đồng thuế nào đâu? Nhưng mà nó nói đúng quá, điện mua cao như thế sẽ giảm giá trị hạt gạo xuống. Mà đã bán cho người ta thì cũng phải giao “hàng” tận nơi như ngoài thành phố ấy!” - Ông Trung nghĩ thầm. Ông có ba đứa con, hai trai, một gái. Một thằng ở nhà làm ruộng, một thằng làm công nhân ngoài thị xã, ở chi nhánh điện. Nó sống thế nào, làm gì ông chả biết. Nó làm ở đấy vừa lương cao, vừa được hưởng phúc lợi xã hội, chữa bệnh cũng được chữa bằng công nghệ cao. Hai thằng cùng đi chữa bệnh, cùng một vết mổ. Vậy mà thằng này sau mổ chỉ một ngày là ra viện, lại được bảo hiểm, một xu cũng không mất. Còn đứa kia khiêng lên trạm xá, trạm xá giới thiệu ra huyện, huyện mổ phanh ra như con lợn, nằm gần hết một tháng trời mới chống gậy tập đi, đến lúc đi được thì có bao nhiêu thóc của cả nhà đều đem ra chợ bán hết, bán cả lúa non ngoài đồng để lấy tiền chữa bệnh...

Ông Trung định nói câu gì, nhưng thấy lời lẽ tắc nghẹn trong cổ không thốt ra được.

- Thôi! Hôm nay ta bàn đến đây đã. Còn biết bao nhiêu việc phải làm, mình làm dần từng bước, Bình ạ!

Dù còn nhiều chuyện phải bàn, phải thống nhất, nhưng thấy đã khuya, Trần Bình xin phép ra về. Ra đến cổng vẫn còn dùng dằng:

- Bữa sau, em xin bàn tiếp với bác công tác cán bộ, ở một số khâu ta nên cho “đấu thầu”, anh ạ!

- Ừ, thôi cứ về nghỉ đã, mai còn làm việc.

Trần Bình dắt xe ra đường làng, đi một quãng xa mới nghe tiếng lách cách khoá cổng. Ông cứ dắt xe đi hết làng Hoàng Hải, ra đến đường cái mới nổ máy cho xe chạy. Sắp sang thu rồi, khí trời đã se se. Trăng đã lặn, bầu trời chỉ chít các vì sao, lấm tấm như rắc mạ mầm.

Tiền Trần Bình về rồi, bí thư Lê Khắc Trung tắt điện đi ngủ, nhưng đã quá giãc, không sao ngủ được. Nhớ đến câu Trần Bình nói trước lúc ra về: “đấu thầu” cán bộ. Đây là việc hết sức hệ trọng nhưng rất mới mẻ. Có cán bộ tốt, giống như một đầu máy tốt, kéo cả cỗ máy nông nghiệp đi lên. Vai trò lãnh đạo giống như tuyến đường ray hướng cho con tàu đi tới điểm hẹn. Quan trọng là phải tìm ra phương pháp tốt, đúng đắn, tránh sai lạc. Nếu

thực hiện tốt nguyên tắc dân chủ thì không việc gì là không xong. Vì không làm tốt công tác ấy nên ông Phong và một số cán bộ mới vi phạm. Ông Trung cũng thấy mình có một phần trách nhiệm với những sai phạm của ông Phong và nhận ra rằng: mình biết dựa vào dân thì đã phòng ngừa được nạn tham nhũng, phòng chống tốt thì không cần chống...

Miên man suy nghĩ, đến gần sáng ông mới thiếp đi. Được một lúc thì tiếng người đi chợ sớm, tiếng xe cộ ngoài đường đánh thức ông dậy. Một ngày làm việc của người nông dân quê ông lại bắt đầu, từ lúc còn chưa nhìn rõ mặt người.

IV

Ông Ngàn từ vườn sinh vật cảnh trở về. Mặt trời đã lên cao quăng một con sào. Hai cây cau trước sân gạch đổ bóng xuống hè, dài thuần thuật. Ông đi vào trong nhà. Vẫn căn nhà cũ nhưng nội thất bên trong giờ đã thay đổi đến không ngờ. Trần nhựa trắng tinh khắp ba gian, một chái. Bộ bàn

ghế bằng gỗ lim và cái sập bằng gỗ nhãn vốn ở gian giữa đã được chuyển sang gian bên cạnh, thay vào đó là bộ bàn ghế gỗ màu gụ kiểu Minh đào. Trên chiếc tủ cũng bằng gỗ gụ khảm xà cừ óng ánh là chiếc ti vi 24 in. Chiếc ti vi cũ 14 in đã chuyển vào trong buồng chỗ bà Oanh nằm. Gian kế bên kê chiếc giường đôi cạnh chiếc cửa sổ trông ra sau vườn, khu vườn toàn cây cao niên trồng dốc dần về phía cái ao của hợp tác xã.

Bây giờ công việc làm ông luôn bận rộn. Thế mới biết kinh doanh nhọc nhằn biết chừng nào! Trước đây nhà có mấy sào ruộng, ông tưởng mình đã vất vả lắm, giờ mới biết hoá ra làm một anh nông dân vẫn có khối thời gian nhàn nhã. Một năm hai vụ chiêm mùa, vất vả chừng ba tháng, còn lại là rỗi rãi chơi không.

Lúc mượn đất khu công nghiệp, ai cũng bảo ông điên. Chỉ có người điên mới nghĩ ra cách trồng dưa trên đá mặt. Ông đan sọt, lót một lượt ni lon xung quanh, rồi đem đất trộn với phân đổ vào. Lúc chia hốc, hạ hai sọt đất cạnh nhau; thu hoạch lần dưa chính xong lại chuyển sang hốc bên cạnh, hốc cũ bạc màu ông lại đưa đất mới đổ vào, cứ thế quay vòng liên tục. Chỉ có mỗi cái khó là nước tưới, buộc phải đầu tư hệ thống dẫn nước từ những giếng

Bão đất

Tiểu thuyết LÊ THANH KỲ

khoan, bơm trực tiếp từ mặt ruộng cũ lên; đường ống đặt giữa dàn dưa hình chữ A bằng cây hóp. Ngày ba lần tưới, nước phun lên rồi đổ xuống như mưa. Hết vụ hè thu, năng suất dưa giảm, ông quay sang trồng su su và bí xanh. Cánh đồng xanh mướt quanh năm; hàng mấy chục nông dân có công ăn việc làm, không phải đi làm thuê trên thành phố nữa. Hiệu quả kinh tế cao, khiến ông Ngàn mừng vui không sao kể xiết.

Toàn bộ ruộng của hai đứa con rể, một sào rưỡi đất phần trăm của anh Nghìn, đất phần trăm của ông cộng với đất ông mua thêm của những người bỏ ruộng, đổi cả về một khu sát với khu ruộng 2,5 ha của hợp tác xã, cũng sát với khu công nghiệp. Khu ruộng này là đất “bỏ ra” của hợp tác xã ăn gian diện tích không báo cáo lên trên, ông bỏ thầu cao hơn nên được quyền thuê lại toàn bộ diện tích này.

Ruộng đất là báu vật, là máu thịt của nhà nông. Toàn bộ cơm ăn và các chi phí khác cho cuộc sống người nông dân trông cả vào đấy. Những hộ mất hết ruộng cấy, tiền đền bù họ lấy tiêu pha bữa bái rồi cũng đến lúc trắng tay. Họ phải đi làm khắp nơi, lang thang kiếm sống, giờ được ông Ngàn mời về làm và trả công cho họ hợp lý. Lương của họ

ông trả nửa tiền, nửa thóc. Bao người thôn ông thoát được những cảnh bần hàn. Không còn nữa những sáng phải dậy từ sớm đạp xe lên thị xã làm thuê, trưa ăn cơm bụi, rồi về công trường vật vạ nằm chờ đến giờ làm việc buổi chiều, hết ngày lại đạp xe ngược gió về nhà. Không còn nữa cảnh con cái giục già đòi tiền học phí, thậm chí phải dọa bỏ học bố mẹ mới đi bòn mót, vay mượn được chút ít. Có nhà, con bỏ học đến mấy tháng mà bố mẹ chẳng biết, đến khi nhà trường đánh giấy về tận nhà mới té ngửa ra.

Cuộc sống của những người nông dân giờ đây đã dễ chịu hơn nhiều.

Ban đầu, ông Ngàn gặp vô vàn khó khăn. Lúc thằng Tiến mới ra trường là lúc ông phải lăn lộn với bộn bề công việc: vừa mượn đất trồng dưa, vừa quy hoạch ruộng trồng lúa, vừa đào ao, vượt đất làm khu vườn sinh vật cảnh chuyên cung cấp cây cảnh bán cho thành phố. Khu vườn này ông đã có dự định làm ngay sau khi ở Hà Nội về, bắt đầu từ câu chuyện chăm sóc cây cảnh của ông Châu. Ông bàn với ông Châu xin làm cho các chủ vườn trên Hà Nội, học lấy kinh nghiệm của họ để sau này có lúc dùng đến. Đang vay ngân hàng ít tiền để đầu tư thì thằng

Bão đất

Tiểu thuyết LÊ THANH KỲ

Tiến cứ nằng nặc đòi bố chi cho một trăm triệu đồng để xin việc.

Ông trợn mắt ngạc nhiên:

- Một trăm triệu?

- Vâng! Xin vào bưu điện như thế là còn rẻ chán!

- Mà làm như tao mình tiền mình bạc không bằng! Nhưng sao học thành kỹ sư rồi, đi làm mà phải mất nhiều tiền thế?

- Bố cứ như ở trên trời rơi xuống ấy! Thời buổi bây giờ không có tiền đứt lốt thì làm sao có việc mà làm?

- Thế hoá ra không phải làm việc để có tiền mà là mất tiền để có việc à?

- Bố hiểu thế nào cũng được!

- Nếu xin việc khó thế thì về nhà làm việc với bố!

- Không đòi nào! Con học hành tử tế không phải để về xó nhà quê mà sống! Người ta mơ ra thành phố không được, chẳng lẽ mình lại từ sông về ngòi? Tóm lại, bố đừng bao giờ nói đến chuyện con về cái xó nhà quê này làm!

Giá có cái đòn gánh bên cạnh, ông sẽ vụt vào mồm nó mấy cái.

- Tao không có tiền, mà nếu có cũng không bao giờ tao cho loại như mày!

Không xin được tiền, thằng Tiến ở lì nhà, suốt ngày chỉ ăn và rong chơi, trong khi việc nhà bận túi bụi. Anh Quý được ông Ngàn giao hẳn mảng kinh doanh, suốt ngày đi: lúc giao hàng, lúc đi ngân hàng đáo nợ hay trả lãi, lúc thì tìm hiểu khách hàng để đón đầu ý định của họ. Còn anh Toàn không đi lại được, ông giao toàn bộ tiền nong để theo dõi, phát lương cho bà con. Anh Nghìn cùng hai cô con gái cả ngày ở ngoài ruộng. Vợ anh Nghìn chịu trách nhiệm về mấy ha lúa. Vườn cây cảnh có ông Châu chăm sóc, thỉnh thoảng ông Ngàn thuê người đến đánh cây rồi vận chuyển ra chỗ đất thuê của khu công nghiệp. Cây lấy đi, ông lại mua giống về trồng. Còn bà Oanh chuẩn bị cơm nước cho cả nhà. Sáng bà đi chợ sớm mua thức ăn, xoay xở sao cho đến trưa khi mọi người ở ngoài đồng về là vừa vận thời gian có cơm ăn.

Một hôm ông Ngàn đi kiểm tra công việc về, thấy thằng Tiến đang nằm ườn trên chiếc ghế dài. Trên mặt bàn, chén đĩa lộn xộn, nước chè đóng cặn vàng khè. Mẩu thuốc lá vút bừa bãi xuống nền nhà lát gạch hoa. Trong cái gạt tàn thuốc thì đầy bã chè. Ông Ngàn vào nhà, tắt quạt

trần rồi gọi thằng Tiến dậy để nói chuyện nghiêm chỉnh với nó:

- Một là mày làm việc ở nhà. Hai là mày tự đi xin việc lấy. Ba là muốn ăn cơm thì phải trả tiền. Còn không thì cút đi!

Bà Oanh thấy ông nói to, từ dưới bếp chạy lên, đứng nép vào bức tường ngoài hiên nghe ngóng. Bà vốn rất thương con nhưng cũng không chịu được lối sống lười biếng và bừa bộn của nó. Không những bà, cả hai chị gái thằng Tiến suốt mấy tháng nay cũng thấy vô cùng mệt mỏi và chán nản. Cả nhà phân tích hết cả lời lẽ, nó vẫn lắc đầu, ngang bướng đòi ở lì đây quyết xin tiền cho bằng được mới thôi.

- Bố đuổi con đi phải không?

- Đúng! Mày chê nhà quê thì mày cút đi chỗ mà mày muốn!

- Được, bố muốn thế thì con sẽ đi - Nói rồi nó dùng dùng đi thu xếp áo quần cho cả vào một chiếc túi lớn, rồi chất lên xe máy.

Bà Oanh thấy thế, lo cuống lên:

- Sao ông lại đuổi nó đi? Nhỡ nó đi thật không về thì sao?

- Nếu nó đi thật thì tôi xin thấp hương khẩn ông bà, ông vãi mong nó đừng về cái nhà này nữa.

- Ông nói cái gì nghe sao bạc ác thế? Có ai đuổi con đi như ông không? Đuổi nó đi thì ông còn làm việc, kiếm tiền để làm gì?

- Cả bà nữa, còn bệnh nó, tôi cho đi cả bộ cho đủ mẹ đủ con bây giờ!

Nói rồi ông mở tủ, lấy ra hai mươi triệu đưa cho bà:

- Bà đưa cho nó số tiền này, coi như tôi bố thí cho nó. Bảo nó là không kiếm được việc làm thì cũng đừng bao giờ về cái nhà này nữa.

Rồi ông lên xe đạp, hướng về phía cánh đồng.

*

* *

Hoàn đang trên đường đi học về. Đường phố đông đúc, tiếng động cơ xen lẫn tiếng còi. Cả một vùng đen đặc khói bụi. Bỗng tiếng chuông điện thoại riu rít trong chiếc túi xách vụng ra, cô tấp xe máy vào vỉa hè để nghe máy: “Đang tắc đường, một tiếng sau em tới”. Hoàn nghe xong, tắt máy rồi cho xe hoà vào dòng người bất tận.

Hoàn trọ trong nhà bà bác ở Giảng Võ. Cô lên Hà Nội từ mấy tháng nay cùng với anh phó chủ tịch xã cũng trạc tuổi cô. Hai người được xã gửi đi học lớp sơ cấp quản lý. Ngày Hoàn mới nhập học, bà Oanh nhờ cô mang cho anh Tiến chút quà và một ít tiền, bà giấu không cho ông Ngân biết. Tối đó Hoàn hỏi thăm đến nhà Tiến trọ, trong ngõ Văn Chương. Tiến ra cửa đón, anh sững sờ nhìn cô. Một cô gái trắng trẻo có hai hàng mi dài, phía trong là đôi mắt đen láy, lấp lánh tinh nghịch. Anh thật sự lúng túng. Sao cô lớn nhanh vậy? Từ ngày đi học đại học, Tiến không còn quan tâm đến nơi anh sinh ra, nơi đã cho anh giọt sữa ngọt ngào nhưng cũng đầy vị đắng cay của ruộng đồng. Lên thành phố, Tiến bắt đầu mơ đến một cuộc sống đủ đầy về vật chất, Tiến không muốn về quê nữa... Bữa ấy gặp Hoàn, cô hỏi thăm công việc của anh, anh tỏ vẻ buồn bã:

- Anh nộp hồ sơ vào mấy công ty nhưng vẫn chưa thấy họ gọi.

Hôm đi phỏng vấn, họ không đả động gì đến kiến thức học ở nhà trường mà toàn hỏi những câu vu vơ, đại loại như trong cuộc sống anh thích gì nhất, vấn đề gì trong cuộc sống khiến anh quan tâm nhất, ở quê hương anh ai làm chủ tịch huyện,

anh có hay đọc báo không, có hay có ý kiến phản hồi đối với báo chí không... Những câu hỏi tưởng chừng như vô vắn ấy lại thật sự làm cho anh lúng túng. Kết thúc phỏng vấn, họ lịch sự: “Cảm ơn đã quan tâm đến công ty. Nếu xét thấy đủ điều kiện, chúng tôi sẽ gọi”.

... Hôm nay Hoàn nhờ anh họ đưa đến chỗ Tiến. Nhìn thấy người con trai, Tiến tỏ ra khó chịu. Hoàn hỏi:

- Anh gọi em tới có việc gì vậy?

- Không có gì!

Hoàn lấy làm lạ. Anh họ cô hỏi nhỏ:

- Cùng quê à?

- Vâng.

Anh họ xin phép ra trước đợi cô ngoài ngõ. Lúc còn lại hai người, Tiến hỏi:

- Hoàn còn ở Hà Nội mấy tháng nữa?

- Dạ, ba tháng.

- Ngày mai, anh qua chỗ em chơi được không?

Câu hỏi bất ngờ làm cô lúng túng, hai má bỗng ửng đỏ, ánh mắt cô nhìn ra nơi khác tránh cái nhìn của Tiến.

- Có việc gì không?

- Là anh muốn..., muốn đến chơi với em thôi.

Hôm sau Tiến đến chơi thật. Đến 9 giờ anh xin phép ra về. Hoàn tiễn anh ra cửa.

- Anh đến xin lỗi em về việc hôm qua.

- Hôm qua anh có lỗi gì đâu?

- Vì anh cứ tưởng anh ấy là bạn trai của em.

- Là bạn trai thì sao nào? - Ánh mắt Hoàn tình nghịch nhìn anh.

- Anh không biết nữa.

- Ghen à!

Lỗi nói chuyện bạo dạn, tự tin của cô khiến anh càng bối rối. Hai người im lặng một lúc rồi cùng mỉm cười. Từ hôm sau, ngày nào Tiến cũng tới đưa đón Hoàn đi học. Anh mượn cơ chưa có việc làm, muốn đưa cô đi cho đỡ buồn.

Một thứ tình cảm khác lạ, ấm áp mà Hoàn chưa từng có xâm chiếm lòng cô. Cô bắt đầu thấy nhớ anh những hôm anh bận việc không đưa cô đi học. Nỗi nhớ đôi lúc trở thành sự hờn dỗi vô cớ.

Một tối, hai người rủ nhau ra công viên. Đây là thời điểm khoá học của cô sắp kết thúc, Tiến nghĩ ngỏ lời lúc này là phù hợp nhất. Song anh cứ nấn ná mãi, trong lòng thấy lo lo, không dám nói ra.

Hai người lặng lẽ đi bên nhau. Đêm Hà Nội thật đẹp và bình yên! Hàng liễu ven bờ xoã tóc xuống mặt hồ phẳng lặng. Tiếng lạo xạo êm nhẹ vang lên dưới những bước chân trên con đường rải sỏi.

Bỗng Hoàn dừng bước, cô hỏi anh giọng thật nhẹ:

- Sao anh lại đưa em đến đây?

- Anh nghĩ đây mới là chỗ cho chúng mình. Công viên buổi tối thật là dễ chịu, anh nghĩ em sẽ thích không gian ở đây. Đây cũng là nơi các gia đình tìm đến để cùng đi dạo, và là nơi của những kẻ yêu nhau...

Anh dừng lại chỗ cột đèn, nơi ánh sáng đủ để nhìn rõ đôi mắt đen của cô lấp lánh. Anh cầm lấy tay cô, nhận thấy bàn tay nhỏ nhắn đang run lên nhè nhẹ trong tay anh. Thật là khó khăn, nhưng cuối cùng Tiến cũng nói:

- Anh yêu em.

Im lặng. Rồi Hoàn vùng chạy. Tiến đuổi theo một lúc, đến khi cô chạy chậm chậm lại, bàn tay anh đặt lên vai cô. Đôi bờ vai tròn ấm nóng khe khẽ run lên theo nhịp thở gấp gáp. Trái tim thiếu nữ đập dồn, cô từ từ nhắm mắt lại đón nhận nụ hôn đầu tiên trong đời.

*
* *

Bí thư Lê khắc Trung ghé thăm xưởng cơ khí của Tiến. Ông thật sự vui mừng trước việc trở về làm việc của Tiến, vì từ trước đến nay bao nhiêu người trẻ tuổi từ nông thôn ra thành phố đều không quay trở lại. Lần đầu tiên ở Hoàng Long có một kỹ sư tốt nghiệp trường Bách khoa trở về nông thôn công tác. Một xưởng cơ khí nhỏ với một máy tiện T6 M16, máy hàn, máy mài và các dụng cụ cầm tay. Đây là bước khởi đầu của Tiến. Nghe anh trình bày kế hoạch kinh doanh, bí thư Trung hỏi:

- Cháu có hiểu nhiều về máy nông nghiệp không?

- Cháu là kỹ sư chế tạo máy mà. Hiện tại cháu đang cho triển khai sản xuất máy tuốt lúa chạy bằng động cơ điêzen. Máy này có thể đưa ra tận ruộng ngập nước, không như máy phụt cứ phải gặt xong chở cả về nhà mới tuốt lúa được. Máy tuốt này thành công sẽ rút ngắn quá trình thu hoạch, tránh được thiên tai. Sau này cháu sẽ gia công máy cày, máy bừa, máy gặt, máy gieo hạt cỡ nhỏ cho nhà cháu trước.

Nghe Tiến nói, bí thư ngồi trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Sau này thành lập xong Công ty Cổ phần nông nghiệp Hoàng Long, công ty sẽ là khách hàng đầu tiên đặt châu thiết kế, sản xuất các loại máy phục vụ nông nghiệp, nhưng là những máy to hơn.

Tiến bí thư xã về, Tiến lại bắt tay vào công việc. Công nhân do chính anh đào tạo ra, thợ cũ kèm thợ mới, “nghề dạy nghề”. Họ đều là những người trẻ tuổi trong thôn, xã. Được làm việc gần nhà, ngủ ở nhà, ăn cơm nhà, mọi thứ đều thuận tiện nên hàng ngày có rất nhiều người đến xưởng xin làm việc. Công việc bây giờ thật sự cuốn hút Tiến. Anh thầm cảm ơn Hoàn, cô đã đưa anh trở lại với chính mình.

Tiến ban ngày ngoài xưởng, tối về lại cùng với người yêu tham gia các buổi sinh hoạt của thanh niên. Anh là một trong những người mang lại không khí thực sự sôi nổi và hữu ích cho các buổi sinh hoạt này.

*

* *

Còn một vụ lúa nữa là thời hạn cuối cùng để Hoàng Long hợp nhất ruộng đất. Ban lãnh đạo dự kiến của công ty làm việc túi bụi. Ban ngày đo đạc,

kiểm kê, tối về thống nhất ý kiến, triển khai công việc ngày mai. Một cuộc cách mạng xanh thật sự bùng nổ giữa làng quê vùng chiêm trũng. Hôm nay chủ tịch xã Trần Bình, bí thư Lê Khắc Trung, chủ tịch Hội đồng nhân dân cùng chủ tịch Mặt trận tổ quốc tiếp đón tiến sỹ, viện sỹ nông học Lê Xuân Nam về xã làm việc. Đã từ lâu, các đề tài nghiên cứu giống lúa có tỷ lệ đường glucid thấp dưới 30% cho thấy cứ 100g gạo thì có dưới 30g đường. Thường gạo đang ăn có tỷ lệ từ 73 – 75% đường. Giống lúa này thời gian sinh trưởng ngắn, thân cứng, khả năng chịu hạn tốt, kháng thể chống nhiễm khuẩn cao. Công trình nghiên cứu đánh giá, nghiệm thu rồi bỏ xó. Thông qua một người bạn cùng đơn vị trung đoàn 858 năm xưa giới thiệu - chủ tịch Hội nông dân tập thể - tiến sỹ Nam đã gặp gỡ, tiếp xúc với Trần Bình. Khi nói tới giống lúa trên, ý tưởng kinh doanh loé lên trong ông. Cuộc gặp và ý định hợp tác kinh doanh diễn ra tốt đẹp, hiệu quả. Chủ tịch xã Trần Bình hóm hỉnh:

- Hôm nay tôi mời tiến sỹ cùng toàn thể các đồng chí về nhà tôi uống rượu. Rượu nhà tôi nấu là loại rượu “lậu” trốn thuế đích thực đấy!

Tất cả cùng cười vui rồi lên xe về nhà chủ tịch. Bà Hảo, Hoàn, Tiến cùng nhau nấu nướng. Bữa

cơm bày toàn những thứ nhà sẵn có: gà vịt nhà nuôi, rau hái ngoài vườn. Nhìn mâm thức ăn bê lên, tiến sỹ Nam xuýt xoa:

- Mấy chục năm nay, tôi mới lại được ăn một bữa cơm sạch!

Mọi người cùng cười.

Nhâm nhi rượu quê với mấy ông cán bộ nông thôn khiến ông Nam cứ bồi hồi nhớ lại cảnh cũ người xưa. Thấm thoát đã mấy chục năm xa quê, ông nhớ da diết con sông xứ Quảng, thương cái đói nghèo quằn quại một khúc dằng dặc miền Trung. Tiến sỹ dứt dòng hồi tưởng, ông nói:

- Nông thôn bao giờ cũng là đề tài nhức buốt. Nói cho cùng, đến người nông dân Mỹ vẫn còn khổ. Cuộc chiến tranh chống đói nghèo vẫn diễn ra hàng ngày, hàng giờ trên toàn thế giới. Lương thực toàn cầu đang là vấn đề mà các quốc gia không thể ngồi yên. Nền công nghiệp phát triển như vũ bão đồng nghĩa với việc yếu tố môi trường tác động tiêu cực lên con người ngày càng có chiều hướng gia tăng. Sự ảnh hưởng đó đã và đang gây ra cho con người bao nhiêu là bệnh tật, chẳng hạn như bệnh đái tháo đường. Bệnh này đang phát triển trên quy mô toàn thế giới. Ở Mỹ, tỷ lệ đái tháo đường là 9%, Đức: 10,5%, Trung Quốc, Hồng

Kông: 8,8%... Còn nghèo như Việt Nam ta đây tỷ lệ cũng khoảng 5 – 6% bệnh nhân đái tháo đường. Bệnh nhân đái tháo đường do phải ăn kiêng, ăn ít, ăn nhiều bữa nên cảm giác đói lúc nào cũng hành hạ họ, gọi là “ma đói”. Cây lúa mà chúng tôi giới thiệu nếu chuyển giao thành công ở địa phương, sẽ được đổi tên thành giống lúa VN – HLI. Giống lúa này sẽ dành riêng cho các bệnh nhân bị bệnh tiểu đường. Thị trường này rất lớn. Nếu quy hoạch tốt thì đây là một “thị trường màu xanh”. Người ta gọi bệnh đái tháo đường là bệnh của người giàu, “những người giàu bị đói khát”. Nhưng nếu thành công với giống lúa mới, họ sẽ không còn bị giới hạn hai lưng bát cho mỗi bữa cơm nữa, họ sẽ được ăn no, ngon miệng, và họ sẽ lạc quan hơn trước bệnh tật.

Chủ tịch mặt trận hỏi:

- Dân số xã có hơn bốn vạn, ruộng đất còn hơn hai trăm héc-ta. Vấn đề của dự án đặt ra quá lớn, giải quyết vấn đề này ra sao?

- Phải tiến hành một cách bài bản - Ông Nam trả lời - Có thể ta sẽ chuyên sản xuất lúa giống. Giống sẽ được đăng ký sở hữu trí tuệ cả trong nước và ngoài vùng lãnh thổ. Ngoài ra còn phải mua bảo hiểm cho giống lúa.